

**BÁO CÁO CẬP NHẬT**  
**THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN CAMPUCHIA**  
**QUÝ 2/2012**

## **NỘI DUNG**

<b>CÁC TỪ VIẾT TẮT.....</b>	<b>3</b>
<b>TÓM TẮT BÁO CÁO.....</b>	<b>4</b>
<b>I. KINH TẾ CAMPUCHIA.....</b>	<b>5</b>
Tăng trưởng kinh tế.....	5
Lạm phát .....	5
Cán cân thương mại .....	5
Thị trường tiền tệ: tăng trưởng tín dụng duy trì ở mức cao .....	6
<b>II. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN .....</b>	<b>6</b>
Diễn biến giao dịch toàn thị trường .....	6
Tính thanh khoản của thị trường.....	7
Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài .....	8
Thông tin thị trường nổi bật.....	8
<b>III. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP .....</b>	<b>9</b>
Thông tin về PPWSA.....	9
<i>Kết quả kinh doanh Quý 1/2012.....</i>	<i>9</i>
<i>Sự kiện trong kỳ.....</i>	<i>10</i>
Thông tin các doanh nghiệp khác .....	10
<b>IV. TRIỂN VỌNG KINH TẾ VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG.....</b>	<b>11</b>
Triển vọng kinh tế vĩ mô 6 tháng cuối năm.....	11
Triển vọng thị trường chứng khoán 6 tháng cuối năm .....	11

## **CÁC TỪ VIẾT TẮT**

ADB	Ngân hàng Phát triển Châu Á
BCTC	Báo cáo tài chính
CSX	Sở Giao dịch Chứng khoán Campuchia
CSX Index	Chỉ số CSX
CVS	Công ty Chứng khoán Campuchia – Việt Nam
GDP	Tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội
IMF	Quỹ Tiền tệ Quốc tế
IPO	Phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng
KHR	Đồng Khmer Riel
MEF	Bộ Kinh tế và Tài chính Campuchia
MIME	Bộ Công nghiệp, Mỏ và Năng lượng Campuchia
NBC	Ngân hàng Quốc gia Campuchia
NĐTNN	Nhà đầu tư nước ngoài
PPWSA	Công ty Cấp thoát nước Phnom Penh
SECC	Ủy Ban Chứng khoán Campuchia
TTCK	Thị trường chứng khoán
USD	Đô la Mỹ
WB	Ngân hàng Thế giới

## **TÓM TẮT BÁO CÁO**

Báo cáo 6 tháng của CVS tổng kết những diễn biến của kinh tế vĩ mô và những cơ hội đối với TTCK Campuchia trong giai đoạn 6 tháng cuối năm. Báo cáo cung cấp những dữ liệu cập nhật và những phân tích nhận định nhằm đưa ra cho nhà đầu tư một cái nhìn toàn diện trên các biến số vĩ mô cũng như TTCK Campuchia.

### **KINH TẾ VĨ MÔ**

Kinh tế vĩ mô tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ổn định, tác động của cuộc khủng hoảng nợ công tại Châu Âu và tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm lại của Mỹ và Trung Quốc không ảnh hưởng lớn tới Campuchia. Dự báo nền kinh tế Campuchia sẽ cán đích mục tiêu tăng trưởng của năm nay với GDP tăng trưởng 6.5% và lạm phát dự kiến ở mức 4.5%.

### **THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN**

Cổ phiếu PPWSA sau khi đạt đỉnh tại mức giá 10.200 KHR/CP đã có những phiên sụt giảm liên tiếp với mức giảm 38.2% so với đỉnh, thị trường giao dịch với mức thanh khoản thấp. Tuy nhiên, trong nửa cuối tháng 6 và tháng 7 thị trường đã có những dấu hiệu của sự ổn định, thanh khoản của thị trường và tâm lý nhà đầu tư đang dần dần được cải thiện.

Với những thông tin hỗ trợ cho thị trường như kết quả kinh doanh quý 1/2012 của PPWSA duy trì được mức tăng trưởng ổn định, nhiều biện pháp thúc đẩy thị trường từ phía các cơ quan quản lý như: tăng số lượng hàng hóa giao dịch trên thị trường, tăng cường công tác đào tạo, truyền thông về TTCK, thay đổi cơ chế IPO, giao dịch... CVS cho rằng thị trường sẽ tránh được những đợt sụt giảm sâu như thời gian trước, giá cổ phiếu PPWSA duy trì ở mức ổn định xoay quanh ngưỡng 6,300 KHR/CP +10%.



## I. KINH TẾ CAMPUCHIA

### Tăng trưởng kinh tế

**Bảng 1: Tốc độ tăng trưởng GDP của Campuchia giai đoạn 2009-2012**

	2009	2010	2011	2012F
<b>Tăng trưởng GDP</b>	0.1%	6.0%	7.1%	6.5%
➤ <b>Công nghiệp</b>			13.9%	11.4%
➤ <b>Dịch vụ</b>			5.0%	5.3%
➤ <b>Nông nghiệp</b>			3.3%	3.8%

(Nguồn: MEF; IMF; ADB; CVS tổng hợp)

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều bất ổn và phải đối mặt với trận lũ lụt lịch sử trong năm 2011 ảnh hưởng nặng nề đến sản xuất nông nghiệp và cơ sở hạ tầng nhưng Campuchia vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế cao. Đóng góp chính vào sự tăng trưởng này là ngành dệt may với tốc độ tăng trưởng trên 30%.

Năm 2012, tốc độ tăng trưởng kinh tế được dự báo chậm lại (từ 6.5% đến 7.0%) do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng nợ công tại Châu Âu và nền kinh tế Mỹ hồi phục với tốc độ chậm (đây là hai thị trường xuất khẩu chủ yếu của Campuchia) mặc dù sản xuất nông nghiệp được dự báo sẽ hồi phục và lấy lại đà tăng trưởng.

### Lạm phát

**Bảng 2: Diễn biến lạm phát của Campuchia qua các thời kỳ**

	2009	2010	2011	05/2012	2012F
<b>Lạm phát</b>	5.3%	3.1%	4.9%	3.7%	4.5%

(Nguồn: MEF; IMF; ADB; CVS tổng hợp)

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 5 tăng 3.7% so với cùng kỳ năm ngoái, đây là tháng giảm thứ 3 liên tiếp kể từ đầu năm từ mức 5.8% vào tháng 2, 5.4% vào tháng 3 và 4.8% vào tháng 4. Lạm phát đang có xu hướng giảm rõ nét một phần do giá cả các mặt hàng, nguyên vật liệu trên thế giới giảm như xăng, dầu và các mặt hàng lương thực như gạo, bên cạnh đó việc sản xuất nông nghiệp phục hồi cũng góp phần làm giảm giá cả các mặt hàng ăn uống, lương thực là những mặt hàng chiếm tỷ trọng cao trong rổ hàng hóa tính lạm phát. Theo Quỹ tiền tệ thế giới (IMF) dự báo, lạm phát năm 2012 đạt trung bình là 4.5%.

### Cán cân thương mại

**Bảng 3: Giá trị xuất/nhập khẩu và thâm hụt tài khoản vãng lai**

Đơn vị: Triệu USD

Chỉ tiêu kinh tế	2009	2010	2011	2012/Q1	2012F
Thâm hụt tài khoản vãng lai (% GDP)	-3.5%	-4.1%	-9.5%	N/a	-10.1%
Xuất khẩu	2,996	3,884	4,803	1,280	5,251
Tốc độ tăng xuất khẩu hàng năm	-14.2%	29.6%	23.7%	25.8%	9.3%
Nhập khẩu	-4,484	-5,515	-6,919	-740	-7,463
Tốc độ tăng nhập khẩu hàng năm	-11.7%	23.0%	25.5%	11.3%	7.9%
Dự trữ ngoại hối	2,367	2,635	3,080		3,449
- Quy đổi theo tháng nhập khẩu	4.4	4	4.3		4.4

(Nguồn: MEF; IMF; ADB; CVS tổng hợp)



Thâm hụt cán cân vãng lai được dự báo 9.5% GDP, nguyên nhân chủ yếu do việc giá nhập khẩu các loại xăng dầu và nhu cầu nhập khẩu lớn các nguyên vật liệu xây dựng cho các dự án đầu tư, đáng chú ý là các dự án thủy điện lớn. Thâm hụt cán cân vãng lai được bù đắp chủ yếu bởi đầu trực tiếp nước ngoài và các khoản vay, viện trợ từ nước ngoài. Dự trữ ngoại hối được dự báo đạt mức 3.4 tỷ USD (khoảng 4.4 tháng nhập khẩu) tăng nhẹ so với năm 2011, dự trữ ngoại hối được duy trì ở mức ổn định so với năm 2011 tạo điều kiện cho tỷ giá KHR/USD giữ được ổn định.

### Thị trường tiền tệ: tăng trưởng tín dụng duy trì ở mức cao

**Bảng 4: Tăng trưởng tín dụng và tỷ lệ vốn cho vay/huy động**

Chỉ tiêu kinh tế	2009	2010	2011	2012/Q1	2012F
Tăng trưởng tín dụng	6.50%	26.6%	31.70%	8%	30%
Tỷ lệ vốn cho vay/huy động	80.1%	81.3%	87.5%		

(Nguồn: NBC)

Đi kèm với tốc độ tăng trưởng kinh tế duy trì ở mức cao, tốc độ tăng trưởng tín dụng đã phục hồi đáng kể kể từ sau cuộc khủng hoảng tài chính năm 2009, năm 2012 NBC dự báo tín dụng có thể tăng trưởng khoảng 30% so với năm 2011. Trong những năm gần đây số lượng các ngân hàng tại Campuchia đã ra tăng nhanh chóng, gấp đôi so với năm 2005. Số lượng các ngân hàng nước ngoài chiếm 2/3 tổng số lượng các ngân hàng và chiếm một nửa tổng số dư tiền gửi. Việc số lượng các ngân hàng tăng nhanh không đồng nghĩa với việc lãi suất cho vay sẽ hạ và có thể dẫn đến việc làm suy yếu sự ổn định của hệ thống tài chính như việc các ngân hàng sẽ ra tăng các khoản cho vay có độ rủi ro cao, làm quá tải hệ thống giám sát...

## II. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

### Diễn biến giao dịch toàn thị trường

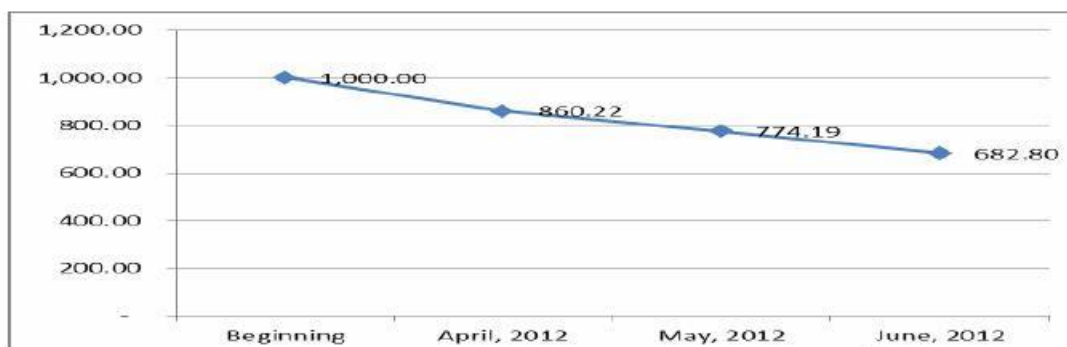
TTCK Campuchia đã có đợt IPO đầu tiên của PPWSA khá thành công với hơn 1,000 nhà đầu tư mua được cổ phiếu trước sức cầu đăng ký mua khá lớn (gấp gần 20 lần số lượng chào bán) gây được sự chú ý của giới đầu tư trong khu vực cũng như trên thế giới. Ngày 18/04/2012, TTCK Campuchia có phiên giao dịch đầu tiên với sự quan tâm của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Sự việc này đã đánh dấu bước phát triển mới đầy hứa hẹn cho nền kinh tế Campuchia nói chung và cho thị trường tài chính Campuchia nói riêng.

Hiện nay thị trường chứng khoán Campuchia chỉ có duy nhất một mã cổ phiếu của PPWSA nên mọi diễn biến của cổ phiếu này đều ảnh hưởng trực tiếp tới CSX Index. Trong 4 phiên giao dịch đầu tiên, cổ phiếu PPWSA đã giao dịch sôi động, tăng tới 61.9% so với giá IPO, kéo theo CSX Index tăng ấn tượng lên mức 1,096.77 điểm (ngày 23/04/2012) với thanh khoản duy trì ở mức cao (5,595,757,175 KHR/ngày). Tuy nhiên, sau đó tính thanh khoản và giá cổ phiếu của PPWSA đã bước vào giai đoạn suy giảm liên tục kéo theo sự giao dịch trầm lắng của thị trường. Đến cuối Quý II/2012, CSX Index chỉ còn 682.8 điểm (tương đương giảm 31.72% so với phiên giao dịch đầu tiên), trong khi giá cổ phiếu PPWSA chỉ dao động quanh ngưỡng 6,350 KHR/cổ phiếu (tương đương tăng 0.79% so với giá IPO và giảm 37.74% so với đỉnh). Cụ thể, diễn biến TTCK qua các tháng như sau:



- Trong tháng 04/2012: CSX Index sau những phiên đầu tăng điểm đầy phần khởi (đạt đỉnh tại mức 1,107.53 điểm vào ngày 23/04/2012) nhưng sau đó đã có chuỗi phiên giao dịch suy giảm liên tiếp bất ngờ làm CSX Index giảm mạnh xuống mức 860.22 điểm vào ngày cuối tháng, giảm 13,97% so với phiên giao dịch đầu tiên.

*Biểu đồ 1: Biến động CSX Index từ 18/04/2012 đến hết tháng 6/2012*



(Nguồn: CSX, CVS tổng hợp)

- Xu hướng giảm của thị trường vào cuối tháng 4 tiếp tục được duy trì trong tháng 5 và tháng 6. Theo đó, CSX Index đã mất đi lần lượt 86.03 điểm và 91.99 điểm trong tháng 5 và tháng 6, đưa chỉ số này khi kết thúc tháng 6 dừng ở mức 682.8 điểm, tức giảm 317.2 điểm (tương đương 31.72%) so với phiên giao dịch đầu tiên.

Như vậy, kể từ khi bắt đầu đến hết Quý 2/2012, CSX Index đã mất 31,72% kéo theo tính thanh khoản và mức vốn hóa của thị trường ở mức thấp.

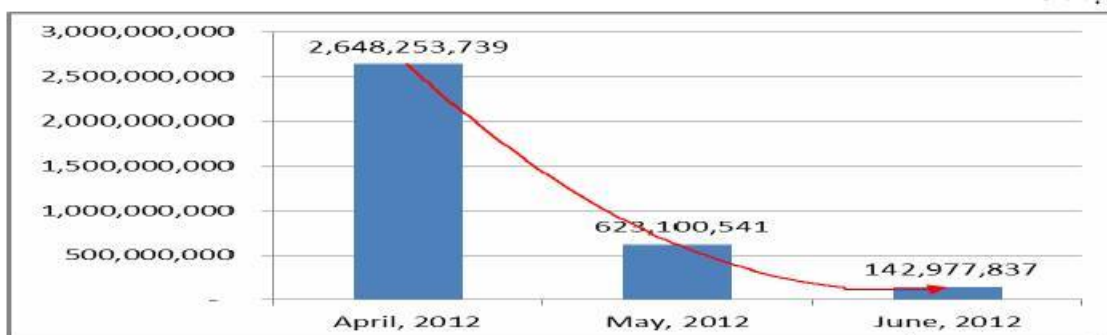
### Tính thanh khoản của thị trường

Nhìn chung, chỉ số và tính thanh khoản của thị trường đã sụt giảm nghiêm trọng sau những phiên đầu tiên tăng trưởng ấn tượng. Trong tháng 4/2012, giá trị giao dịch trung bình đạt 2.64 tỷ KHR/ngày (tương đương 662,063 USD/ngày) tuy nhiên con số này trong tháng 5 và tháng 6 đã giảm lần lượt xuống còn 623 triệu KHR/ngày (tương đương 155,750 USD/ngày) và 142 triệu KHR/ngày (tương đương 35,500 USD/ngày).

Như vậy, so với tháng 4 thì thanh khoản của thị trường trong tháng 5 và tháng 6 đã giảm tới 76.47% và 94.6%. Qua đó có thể thấy rằng, thị trường đã và đang dần mất đi tính thanh khoản - một yếu tố rất quan trọng để thu hút nhà đầu tư tham gia thị trường - làm giảm sức hấp dẫn đồng thời đưa TTCK Campuchia rơi vào tình trạng trầm lắng.

*Biểu đồ 2: Giá trị giao dịch bình quân ngày từ đầu đến hết tháng 6/2012*

Đơn vị: KHR



(Nguồn: CSX, CVS tổng hợp)

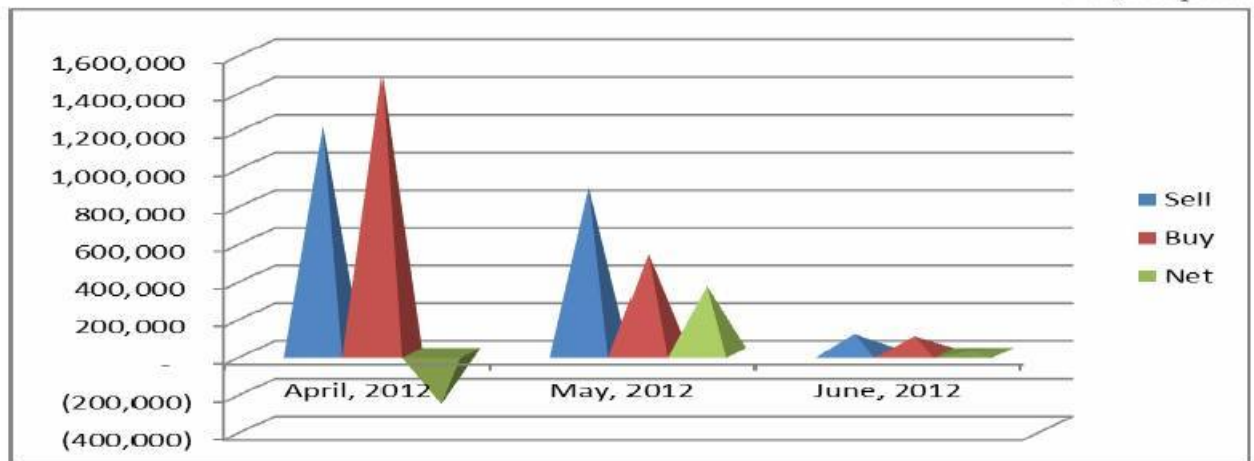
### Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Trong tháng 4/2012, NĐTNN đã giao dịch khá tích cực với tổng số 2,677,172 cổ phiếu được giao dịch, trong đó họ bán ròng 270,286 cổ phiếu (bán chứng khoán nhiều hơn mua). Như vậy có thể thấy việc chốt lời của NĐTNN ngay sau khi cổ phiếu niêm yết là khá rõ ràng khi tỷ suất lợi nhuận lên đến trên 27% trong vòng 60 ngày nếu tính từ ngày tham gia IPO (một tỷ suất lợi nhuận rất cao tại Campuchia).

Tuy nhiên trong các tháng 5 và 6, xu hướng và khối lượng giao dịch của NĐTNN đã cùng thay đổi với khi họ đã thực hiện mua ròng (mua chứng khoán nhiều hơn bán), đặc biệt là trong tháng 5 khi NĐTNN đã mua ròng 354,438 cổ phiếu. Trong khi đó, khối lượng giao dịch của NĐTNN trong tháng 5 và tháng 6 đã giảm đáng kể so với tháng 4 với lần lượt là 47,58% và 92,91% khối lượng giao dịch kém hơn.

#### **Biểu đồ 3: Giao dịch của NĐTNN từ đầu đến hết tháng 6/2012**

Đơn vị: cổ phiếu



(Nguồn: CSX, CVS tổng hợp)

### Thông tin thị trường nổi bật

🚩 Ngày 18/04/2012: Lễ khai trương giao dịch của CSX thu hút đông đảo nhà đầu tư trong và ngoài nước cũng như giới truyền thông tới dự cho thấy mức độ quan tâm rất cao về một thị trường mới đầy tiềm năng. TTCK Campuchia chính thức có phiên giao dịch đầu tiên.

🚩 Ngày 23-24/04/2012, sự cố kỹ thuật đối với hệ thống kết nối giữa Ngân hàng thanh toán và CSX khi nhà đầu tư tại một số CTCK không thể nộp tiền vào tài khoản để thực hiện việc mua cổ phiếu. Đây là một trong những nguyên nhân gây nên sự sụt giảm mạnh của thị trường.

🚩 Ngày 25/06/2012, SECC tổ chức buổi Hội thảo với nội dung “Quy trình IPO của các công ty nhà nước và công ty tư nhân và sự chuẩn bị của nhà đầu tư trên thị trường sơ cấp” thu hút sự quan tâm của nhiều doanh nghiệp và nhà đầu tư trong và ngoài nước.



### III. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

#### Thông tin về PPWSA

##### **Kết quả kinh doanh Quý 1/2012**

##### ➤ Doanh thu duy trì ổn định, không có sự đột biến

Doanh thu trong quý 1/2012 đạt 30.9 tỷ KHR (tương đương khoảng 7.7 triệu USD) tăng 7.8% so với cùng kỳ năm ngoái. Tốc độ tăng trưởng doanh thu này ngang bằng so với tốc độ tăng trưởng bình quân của 03 năm trước đó. Với kết quả này, dự kiến doanh thu năm 2012 có thể đạt 124 tỷ KHR (tương đương 33.8 triệu USD).

**Bảng 5: Bảng doanh thu của PPWSA**

Đơn vị: Triệu KHR

Chỉ tiêu	2009	2010	2011	2011/Q1	2012/Q1
Doanh thu	96,408	106,266	115,080	28,670	30,903
Tăng trưởng	3.8%	10.2%	8.3%		7.8%

(Nguồn: BCTC PPWSA)

Các dự án mở rộng công suất của PPWSA (dự án Niroth 1 và Niroth 2) hiện đang trong quá trình xây dựng nên chưa thể tạo ra doanh thu ngay trong năm nay. Vì vậy, dự báo doanh thu năm 2012 sẽ không có sự đột biến so với năm trước.

##### ➤ Tỷ suất lợi nhuận giảm nhẹ:

Tỷ suất lợi nhuận (LNST/Doanh thu) của PPWSA quý 1/2012 đạt 20.3% ngang bằng so với cùng kỳ năm 2011 tuy nhiên tỷ lệ này là thấp so với mức trung bình của 03 năm trước là 27.8% của các năm trước (năm tài chính đầy đủ). Nguyên nhân chính làm cho tỷ suất lợi nhuận giảm do mặc dù vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng doanh thu đều nhưng trong kỳ chi phí sản xuất của PPWSA đã tăng nhanh với tốc độ tăng nhanh hơn tốc độ tăng của doanh thu.

##### ➤ Chi phí sản xuất tăng nhanh trong quý 1/2012

Trong kỳ, các khoản chi phí chiếm tỷ trọng lớn của PPWSA đều tăng mạnh như điện tăng 13.6%, lương tăng 34.1%, nguyên vật liệu tăng 60.9%... Trong số các khoản chi phí này, một số khoản chi phí nằm ngoài khả năng kiểm soát của PPWSA như điện và nguyên vật liệu (nhập khẩu các loại hóa chất dùng trong xử lý nước sạch). Tốc độ tăng của chi phí cao hơn tốc độ tăng của doanh thu dẫn đến tỷ suất lợi nhuận của PPWSA đang giảm dần.

**Bảng 6: Cơ cấu chi phí sản xuất của PPWSA**

Đơn vị: Triệu KHR

Chi phí	Tỷ trọng	2011/Q1	2012/Q1	Chênh lệch
Khấu hao	22.8%	5,327	5,193	2.52%
Chi phí điện	26.9%	6,278	5,420	13.68%
Chi phí lương	19.3%	4,501	2,965	34.14%
NVL cho xử lý nước	5.0%	1,159	1,199	-3.48%
NVL cho kết nối	4.4%	1,034	404	60.93%
Chi phí duy tu & bảo dưỡng	3.9%	919	825	10.21%
Chi phí hoạt động khác	6.5%	1,512	762	49.60%
Lỗ/(lãi) từ tỷ giá - dòng	11.3%	2,649	4,675	-76.47%
<b>Tổng chi phí</b>		<b>23,379</b>	<b>21,442</b>	

(Nguồn: BCTC PPWSA)

Tỷ lệ Giá vốn hàng bán/Doanh thu của PPWSA tăng lên 75.7% so với mức bình quân là 66% của các năm trước (cả năm tài chính), tỷ lệ này tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước (74.8%). Tốc độ tăng của chi phí sản xuất là 8.29% cao hơn so với tốc độ tăng của doanh thu (7.8%) đã làm giảm tỷ suất lợi nhuận của PPWSA.

➤ Cơ cấu vốn an toàn, khả năng thanh toán đảm bảo ở mức cao và dòng tiền tạo ra từ hoạt động kinh doanh duy trì tốt

Trong quý 1/2012, tổng tài sản của PPWSA tăng 14.3% trong đó chủ yếu là khoản tiền mặt tăng mạnh (tăng gấp 16 lần so với cuối năm 2011) do việc PPWSA tạm dừng được khoản trả chậm cho người bán, điều này tạo ra nguồn vốn lưu động lớn cho PPWSA và luôn đảm bảo khả năng thanh khoản cao cho PPWSA.

### ***Sự kiện trong kỳ***

✚ Ngày 23/02/2012: SECC chấp thuận về mặt nguyên tắc Bản công bố thông tin đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng

✚ Từ ngày 29/02 đến 04/04/2012: Diễn ra IPO của PPWSA, bao gồm 2 giai đoạn:

✓ Dựng sổ (Book building): từ 29/02 đến 13/03/2012

✓ Đăng ký mua (Subscription): từ 29/03 đến 04/04/2012

✚ Ngày 18/04/2012: cổ phiếu của PPWSA chính thức giao dịch phiên đầu tiên.

✚ Ngày 29/06/2012: PPWSA công bố BCTC quý 1/2012 và kế hoạch tổ chức họp Đại hội cổ đông lần 1 vào ngày 10/10/2012.

✚ Ngày 01/07/2012: PPWSA thay đổi nhân sự trong Ban lãnh đạo, cụ thể, ông Sim Sitha, nguyên Tổng Giám đốc Công ty Cấp nước Sihanoukville thay ông Ek Son Chan làm Tổng Giám đốc PPWSA.

### **Thông tin các doanh nghiệp khác**

✚ **Công ty Telecom Cambodia và Công ty Cảng Sihanouk Ville** đã thông báo lùi thời hạn IPO và niêm yết (dự kiến đầu năm 2013) thay vì vào giữa năm như kế hoạch đã công bố (*PNP Post*).

✚ **Công ty QMI International và TY Fashion** dự kiến thực hiện IPO và niêm yết trong quý 3/2012. Đây là hai doanh nghiệp nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực may mặc, da dày xuất khẩu (*PNP Post*).

✚ **Công ty Cảng Sihanouk Ville** công bố doanh thu 5 tháng đầu năm đạt 14 triệu USD, tăng 14% so với mức 12.3 triệu USD cùng kỳ năm ngoái (*PNP Post*).

✚ **Prasac Micro – Finance** tăng vốn lên 20 triệu USD, chuẩn bị chuyển đổi thành ngân hàng thương mại. Hiện tại tổng tài sản của Prasac đạt 180 triệu USD, dư nợ tín dụng đạt 165 triệu USD (*PNP Post*)



#### **IV. TRIỂN VỌNG KINH TẾ VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG**

##### **Triển vọng kinh tế vĩ mô 6 tháng cuối năm**

Với những kết quả đã đạt được trong 6 tháng đầu năm, các tổ chức kinh tế thế giới (WB, IMF, ADB) đều đưa ra các dự báo lạc quan đối với kinh tế Campuchia, mặc dù trong bối cảnh nền kinh tế thế giới còn nhiều bất ổn.

Các ngành, lĩnh vực chủ chốt như xuất khẩu dệt may, du lịch, xây dựng vẫn sẽ tiếp tục là những ngành có đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế của Campuchia. Bên cạnh những chuyển biến tích cực hơn từ nền kinh tế thế giới, dự báo 6 tháng cuối năm kinh tế Campuchia sẽ hoàn thành được những mục tiêu đã đề ra đầu năm.

##### **Triển vọng thị trường chứng khoán 6 tháng cuối năm**

Với những diễn biến trong giao dịch trên thị trường trong thời gian qua, CVS cho rằng khó có thay đổi đột biến trong 6 tháng cuối năm nếu thị trường không nhận được những thông tin tích cực về chính sách vận hành thị trường từ phía các cơ quan quản lý (SECC và CSX), trong đó bao gồm việc thay đổi cơ chế IPO, giao dịch và tăng thêm hàng hóa giao dịch cho thị trường nhằm thu hút các nhà đầu tư tham gia, cải thiện và từng bước nâng cao thanh khoản thị trường.

Do TTCK Campuchia hiện nay chỉ có duy nhất 1 cổ phiếu PPWSA giao dịch nên phần nào giảm đi sức hút của các nhà đầu tư vào TTCK Campuchia nói chung và PPWSA nói riêng. CVS cho rằng trong thời gian tới, giá của cổ phiếu PPWSA sẽ dao động quanh ngưỡng giá IPO +10% (6,300 KHR +10%), tùy theo tình hình kinh doanh và thông tin hỗ trợ của PPWSA cũng như của thị trường.

**Miễn trách chung:** Bản báo cáo này của Công ty Chứng khoán Campuchia – Việt Nam (CVS), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về ngành và doanh nghiệp. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Chứng khoán Campuchia – Việt Nam (CVS) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước.

**Xung đột lợi ích:** CVS có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh, có thể giao dịch cho chính công ty theo những khuyến nghị đầu tư trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này.

*Bản quyền của Công ty chứng khoán Campuchia - Việt Nam (CVS), 2012.*

**Công ty Chứng khoán Campuchia – Việt Nam (CVS)**

*Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Chứng khoán Campuchia - Việt Nam (CVS). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của CVS đều là trái luật.*